

QUỐC THANH BÁCH LỤC**QUYỂN 3****1. THƯ VUA CẢM TẠ NGHĨA SỞ.**

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, Ý chỉ đến chuyển giao nghĩa sở quyển đầu tiên, quỳ nhận pháp bảo, xem sơ qua cương tông, tất-đàn trong ngoài tai chưa từng nghe, cho nên biết rằng Long Thọ thay Phật không thể nghĩ bàn, hiện tại các tác phẩm của ngài nhục nhãn chưa thể nhìn thấy sáng tối, cẩn thận lại nghiên cứu tìm hiểu chậm chậm bái kiến tiếp thụ điều này. Kính cẩn lễ lạy.

2. THƯ MA NÓ VỀ CÁC CHÙA Ở KINH CHÂU.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Hai chùa Ngọc Tuyên và Thập trụ ở kinh Châu gần đây đã ban lệnh xem xét đình chính, nay nhờ đợi thư đến tổng quản Giang Lăng, trước mắt nghi lại những lý do cuối cùng nghe Tăng sai bảo. Thúc đẩy quá đáng, đệ tử kính mong nhờ được tịnh giới, nhân duyên đời trước rất mong mỗi nghĩa lý, trí Ba-la-mật liền buông xuống mở bày thừa nhận, bắt đầu soạn nghĩa sở, mới dựa vào đó dẫn dắt tưới gội hưởng vào tuệ môn. Năm xưa nương nhờ thỉnh cầu mây mầu lúc đã qua dừng lại, xem xét hành chính là gấn bó gấn gũ, sáng phát khởi thì chiều đến nên phải hỏi han quyết định, không khác gì ở nơi thôn ấp. Hành đạo vốn quý trọng ở chỗ an ổn, lẽ nào vất vả quá ư xa xôi? Con đường của Thiên Thai may mắn nguyện cầu ngừng lại tình cảm, khuất phục bản thân vì người ấy là Bồ-tát có ban tặng, đối với chuyên môn kế hợp không dám làm trái. Trước đây, không biết người thanh tịnh, tâm lành rơi vào tăng số, tế độ không cách trở chỉ có sử dụng tùy hỷ. Kính cẩn lễ lạy, ngày hai mươi bảy tháng bảy.

3. THƯ KỂ LẠI VIỆC TRỞ VỀ THIÊN THAI.

Trước kia đã hỏi han về việc ở núi Thiên Thai, vốn nghe thời gian sau liền đến trả lời bày tỏ, nếu không thì chí hướng vốn có như

áng mây lững lờ, chính là nói gang tấc mà chẳng liên quan đến tâm bốn thế. Thiên Thai đã là nơi gửi gắm cuối cùng, cho nên thường suy nghĩ đến quả thành công, mỗi khi dặn dò đệ tử, sợ rằng mạng không chờ đợi hạn kỳ, một khi thân vô thường thọ báo loài chim muông, thiêu đốt còn lại xương cốt đưa đến Thiên Thai, nghiệp được tiếp tục sinh lại ở trong hang núi, sự nghiệp tu tập thành tựu xong xuôi mới làm lợi ích cho người, chỉ kính mong đi đến Nghĩa môn, phần nhiều hổ thẹn vì cạn cợt quê mùa, phát tâm đã sâu nặng thì thời gian há lại sâu xa? Cứ theo từ ân ngộ hầu không vội vàng, chính nói Thiên Thai quản lý vốn nghĩa theo mười phương, an lập tăng đồ không phải chỉ vì bản thân. Năm xưa tu tập nguyện lập già-lam, hình dạng có thể tùy duyên mà hương đèn khó không dứt, cho nên muốn cắt cử tu tập hy vọng dựa vào phương tiện, cùng con đường đỉnh chính đầy đủ, người thanh tịnh sẽ gặp được hành động tốt đẹp, cùng thỉnh cầu một ý chỉ sự việc và hỏi han trước đây, mới cầu xin tên gọi của chùa làm cho khuất phục đàn việt, sợ rằng nhiều phiến toái chồng chất không dám đồng thời, khắp nơi kết duyên công đức càng lớn, Ngọc Tuyên và Thập trú đồng ý ban ân xuống cho, chỉ chờ đợi ý chỉ dạy bảo thì lập tức phái tăng đi sứ, hy vọng nhờ vào uy lực rạng rỡ của ba chùa gánh vác xa xôi, già-lam chưa sửa sang mà công đức đã tràn đầy. Kính mong âm ỉ nhiều lần nhằm chán, nói sao có thể chối từ. Sa-môn tôi trình bày, ngày hai mươi tháng ba.

4. THƯ TRẢ LỜI CỦA VƯƠNG.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Lại ban xuống ý chỉ dạy dỗ càng đầy đủ tâm nhân từ, lòng dạ rộng rang của bậc khai sĩ theo đó mà cảm, chắc chắn ứng với sức mạnh của thế nguyện vốn có, lo gì không kết quả. Chính là nói thích ứng với đạo, từng ngày nông cạn không thể làm trái, dựa vào sự hộ niệm khai thị ngộ nhập sâu sắc, Ngọc Tuyên và Thập trú vốn ở Thiên Thai, kính mong nhờ vào công lao tốt đẹp mà được xây dựng nên, mới cần đến ảnh hưởng lâu dài đến độ kim cương. Thư từ Giang Lăng đến nhóm hợp, cúi đầu được chỉ dạy, đồng thời ghìm lại những sự phát khởi sai phái theo lúc của ty sở. Kính cẩn lễ lạy, ngày hai mươi chín tháng bảy.

5. THƯ VUA GỢI CHO THƯỢNG TRỤ QUỐC KÌ QUẬN CÔNG KINH CHÂU TỔNG QUẢN ĐẠT HỀ NHỎ.

Thiền sư Trí Giả đức tôn quý, danh tiếng lớn, những năm gần đối với Đạo thường trao truyền tịnh giới, hiện nay tu bổ sửa sang chùa Thập

trú ở châu đó, xây dựng chùa Ngọc Tuyền đến phương Tây, đồng thời được mời làm đàn việt. Lại nghe các ông phần lớn kết làm thặng duyên, Đại thừa chuyển vận thông suốt thật vô cùng tùy hỷ. Hiện nay sư phái tăng sứ là hai vị Chí Quả và Pháp Tài, trở về chính là Pháp sư Pháp Sáng và Đạo Tuệ chùa Ngọc Tuyền, Pháp sư Đạo Trăn chùa Thập trụ, kinh lý muốn gia tâm tác động đến, khen ngợi thành tựu sự nghiệp tốt đẹp, công và tư phước báo sâu xa u hiển cùng nương cậy, Pháp sư bày tỏ xa xôi, không trở lại ồn ào chán nản. Dương Quảng cung kính trình lên. Ngày mồng hai tháng tám.

6. THƯ TRẢ LỜI VỀ VIỆC ĐỘ NGƯỜI XUẤT GIA.

Thiết thực vì tháng này ngày giờ tốt đẹp, Bồ-tát ứng hiện ở thế gian vâng lệnh làm bậc Chí tôn Hoàng hậu, báo ân công đức dung tả linh lượng, độ người xuất gia, nhân duyên phước nghiệp hiện tại thật vô lượng, khiến cho năm vị sa di làm đệ tử, thì nên cung kính ý chỉ, vì vị thầy thuyết giới. Tuổi còn nhỏ phải có Hòa-thượng, tất nhiên lựa chọn bậc danh đức để y chỉ, đồng thời ban tặng pháp y, tức là ở trước mọi người vui mừng đón nhận khoác mang. Sa-môn tôi cung kính trình bày. Ngày mười chín tháng bảy.

7. THƯ TRẢ LỜI VỀ VIỆC THẢ TỘI TÙ.

Khai phủ học sĩ Liễu Cố nói: “Tuyên truyền giáo pháp Kim Quang Minh thực hành pháp rất ráo, giống như trăng đêm rằm sáng ngời tròn đầy, ân tha cho kẻ tội tù thương xót thoát khỏi roi vọt trừng phạt”. Trên khai phủ là Phan Tuệ Đạt, Nghi Đồng Tứ Nương... gồm bốn mươi lăm người, ban lệnh cân nhắc xem xét, xin lập tức y theo việc hỏi han kỹ càng thiết thực, vì một người xuất thế thì nhiều người lợi ích, thuận phát tốt đẹp, cai quản thế tục nương nhờ thuộc về Luân Vương. Dựa theo kinh này nói: “Nếu phạm vào pháp vua thì gong xiềng trời buộc, những điều khổ não điều giúp cho thoát khỏi”. Còn trong kinh Quán Đảnh chép: “Nhà vua nên tha bổng cho người oan uổng khốn ách, cởi bỏ gông xiềng tù tội, nhà vua được phước ấy, trăm họ thái bình mưa thấm theo thời, người dân an ổn vui sướng”. Giáo chỉ phù hợp ứng với văn kinh, lẽ nào không phải phước đức gieo trồng từ lâu vốn là khả năng của cõi rỗi từ thiện hay sao? Sai lầm vì nhiều may mắn không xứng đáng với đại duyên này, dẫn dắt khích lệ tăng chúng tẩy rửa sạch sẽ, Long Vương rưới mưa ngọc làm thấm ướt khắp nơi, cửa ngục liền mở rộng, xiềng xích đứt rã, tù nhân được tha thứ không ai không nhảy múa vui mừng,

cung điện nhà cửa xứng hợp ân đức cảm động khôi phục hơn lên, đưa tiển lấy cờ phướn đẹp đẽ nhưng vẫn treo cao trên tháp báu, lên cao rải hoa đốt hương, đèn đuốc sáng rực, hoàn toàn để lại dưng cúng, lập đàn nói pháp khai thị, đều khiến cho hương về điều lành, tăng pháp đó vận dụng bình đẳng, tuy khoác mặc pháp y mà không thể tu tâm, thân phạm vào pháp nước giữ lấy vết xấu đạo lưu, suy nghĩ chính là khởi đầu run rẩy, về sau vô cùng hổ thẹn, trình bày với đại chúng lưu lại bảy ngày, sáng tối khuyến răn ban cho tạm thời dựa theo đó gạt bỏ ra, khiến cho hổ thẹn cảnh báo khen ngợi mà thôi. Sa-môn tôi cung kính trình bày, ngày mười sáu tháng mười.

8. THƯ TRẢ LỜI VỀ VIỆC BỐ THÍ TÀI.

Khai phủ Liễu Cố nói: “Tuyên giáo theo tuổi pháp tròn đầy”, liền hạ xuống vất vả tra hỏi, đồng thời giúp cho một bộ lư hương đầy đủ mới làm ra mầu vàng, một kiện pháp y, một trăm xấp lụa mềm, ba mươi cây đuốc nến, hai ngàn tờ giấy, cùng thức ăn và trái cây trên nhà bếp, sát na không dừng lại từng sự việc thứ lớp thúc đẩy nhau, già chết đến dễ đau thương mà quán xét tâm khó tử mĩ, may mắn nhờ vào xây dựng mở rộng chánh pháp, nhận ra không có giới tuệ, thật sự sợ hãi khó giải dứt. Từ đỉnh lư hương hoa sen rực rỡ, nhả nhục lìa bỏ cõi trần, yên tâm thực hiện dẫn bước theo đuổi. Kinh xưng là “thọ dụng vô tức hằng trụ”, nến đợi đêm mới đốt, giấy mưu làm Tịnh danh, đương cơ yêu cầu giúp đỡ mà Pháp sư quên cảm tạ, trái cây thức ăn, tơ lụa đẹp đẽ, đạo tràng cùng được hưởng, quy về phước có tồn tại mà từ ngữ sơ lược ngoài lời nói. Sa-môn tôi cung kính trình bày. Ngày mười lăm tháng bảy.

9. THƯ VUA ĐÓN RƯỚC VÀO THÀNH VÌ TRỜI MƯA NGẮN NGẠI NÊN DỜI SANG NGÀY KHÁC.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, mới nài xin mong trì hoãn lại, mưa quá là tạm thời trở ngại, trong ngày mai nếu quang tạnh, xin đừng nên sai người đưa tin tức. Kính cẩn lễ lạy, ngày hai mươi sáu tháng bảy.

10. THƯ VUA ĐÓN RƯỚC VÀO THÀNH.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, Sương lạnh mà đạo thể được khỏe mạnh chăng? Đệ tử trở về đến vừa mới như vậy, không rảnh rỗi đĩa tiếp lâu dài, chân thành nghĩ đã sâu sắc, nay phái chờ đón rước khác nào gần gũi, chỉ có bái kiến. Kính cẩn lễ lạy, Ngày mười sáu tháng chín.

11. THƯ VUA SAI SỨ ĐẾN THIÊN THAI YẾT KIẾN.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Mạch tự khí thanh đạo thể hài hòa thích hợp, phước tuệ trang nghiêm cùng lúc cao rộng tốt đẹp. Đệ tử đến nay không lâu, thô kịch lại có thể thực hiện, tiếp cận nhiều lần gửi xuống hai bức thư, liền rũ lòng chỉ bày công đức, huyền nghĩa lược bớt, vắn cú đi vào bậc thấp, cái cũ xưa đó bảo toàn cái mới, từ thô thiển đến vi diệu, phải mở ra nhận lấy mới rõ ràng khói mây. Xuân luật đã cảm tạ Hạ tọa mới kết thúc, dám làm trái kính giáo trải qua nắng nóng, ra ngoài đón rước. Bạch lộ tròn đêm gió mùa thu lá rơi rụng, chắc chắn sắp sẵn thuyền bè đón rước báii kiến Giang Vương. Như vậy kính mong vất vả biên soạn đã trải qua số trước đây, Bát-nhã nhiều ngăn cách, tiếp cận mong được thành công. Mỗi ngày đều có thành tích, mỗi tháng đều có tiến bộ, ngô hầu mới bắt đầu tốt tươi. Thẳng thẳng dâng lên văn bản phân tách bày tỏ thành kính, ở chỗ cung kính không có vắn tự, kính mong suy xét làm cho bằng sáng lớn mạnh, trong thời gian đó coi trọng ân đức tiếp nối sự nghiệp âm ngữ, kính cẩn lễ lạy.

Dâng tặng mười chiếc cà-sa, hai chiếc long tu, hai chiếc nỉ tu-di, ba lọ bơ miêu ngư, một hộp huân lục hương.

12. THƯ VUA SAI SỨ ĐẾN THIÊN THAI ĐÓN RƯỚC.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy. Khí trời sương giá đã càng đậm, muối sót loại bỏ lâu rồi, còn sợ hang động rét buốt sắp sẵn trước, đưa đến điều hòa thích hợp. Nay sai người vâng lệnh đón rước chỉ có lễ nghi, chẳng phải quá đáng. Kính cẩn lễ lạy. Ngày hai mươi hai tháng chín.

13. THƯ VUA THĂM HỎI BỆNH TÌNH.

Đệ tử Tổng Trì kính lạy, Nương nhờ đến Thiên Thai, đã lần lượt đến chùa Thạch Thành, cảm thấy lo lắng không nguôi, Bồ-tát thị hiện bị bệnh, bệnh cũng khỏi hẳn, nhưng đối với long chân thành cao vút, đồng thời vì sợ lửa thiêu. Nay phái thầy thuốc Lý Ứng tới để chữa trị, ít lâu sẽ được khỏe mạnh, giảm nguyện chầm chậm tiến vào lộ trình muộnn màng lễ báii yết kiến không xa. Kính cẩn lễ lạy.

14. SỐ VĂN PHÁT NGUYỆN.

Hai tượng Ca-diếp, ở Duy Vệ thuộc huyện Ngô nguyện thay đổi tụ hợp sửa chữa phục hồi huyện Mậu; tháp chùa A-dục Vương sụt lở hư hỏng, nguyện tiếp tục tu sửa chữa; tượng Di-lặc bằng đá cao mười trượng ở huyện Diệm, màu vàng bong tróc hư hoại, xin trang nghiêm

trờ lại, công đức giúp đỡ ba nơi cầu xin sửa chữa. Sa-môn tôi cung kính trình bày.

Cúi đầu kính lạy chư Phật ba đời, lại vì: Pháp thân không hình tượng, tùy cơ hiện rõ tìng-độ, không làm hỏng con người thấy thiêu đốt Hồ Độc, nổi lên linh pháp đất bằng vọt lên núi nhọn, nhạc trời suốt mộng lục địa tất cả ba nơi, nghi dung tôn quý bày tỏ thay thế năng lực gốc lành ba đời, lợi ích cho cõi ấy, nhưng năm sáu xa tuổi xưa kia, dấu vết Thánh hiền chậm chậm lên cao, hình bóng chư Phật dường như chìm đắm, gốc lành chúng sinh không nơi nương nhờ. Đời trước tôi có may mắn, thẹn thùng tham dự pháp môn, đức hạnh nhỏ bé nên công lao và sự nghiệp không đạt được, cái biết sai lầm về đạo- tục, nhìn thân cảm thấy nhục tự mình không thể tự giải quyết. Trên hổ thẹn với Tam Bảo vì không có khả năng giúp cho hưng thanh, dưới hổ thẹn với chúng sinh, vì thiếu năng lực cất nhắc, khắc cốt ghi tâm lấy gì bù đắp, may mắn gặp được lúc sáng tỏ, rường cột mặt trời Phật, nguyện dựa vào hoàng phong và được nhờ chúng lực, đem khuyến khích người có duyên tu bổ sửa chữa ba nơi, trước để mở mang Phật pháp ba đời, sau nữa để ủng hộ lãnh thổ quốc gia Đại Tuyền, dưới nữa vì tất cả chúng sinh trong pháp giới. Nếu tháp tượng trang nghiêm thì tiếp nối thịnh vượng không dứt, do đó đền đáp ân đức của Phật. Nếu khắp nơi biên giới quốc gia sáng sửa đổi mới, tự nhiên đặc biệt đẹp đẽ lạ kì, thì đền đáp ơn tuệ vô cùng cao quý của đất nước. Nếu thấy người nghe phát tâm bồ-đề, thì lợi ích tất cả chúng nghiệp xuất thế. Nhưng cương vực lâu xa tâm này bị duyên ngăn cách chưa có kết quả, thời gian này đi đến kỳ hạn về Tây, lộ rõ trạng thái bệnh tật thâm xúc động, chất độc hại làm hỏng bình lọ, cố nhiên không nên giữ gìn tiếc nuối, trước dùng thân mạng hầu hạ giao cho Tam Bảo, kính xin nghe theo uy thần. Nếu hình hài tính mạng lưu lại có thể phát sinh điều lành cho người khác, không làm bản Phật pháp, cúi đầu thừa nhận nghe theo, khiến cho cầu xin sớm dứt bỏ sai lầm, hạnh nguyện mau chóng tròn vẹn. Nếu mạng số tuy chưa hết, còn nhiều ma chướng, làm hại gốc lành của người, vẫn đục hỗn loạn Phật pháp, lẽ nào phải dừng ở thế gian hay sao? Mong sớm dập tắt lửa tro! Sau khi mất rồi dùng các thệ nguyện phó chúc cho người đời sau, khiến lo liệu việc sửa sang, xây dựng. Cầu xin Tam Bảo che chở xây dựng mau chóng được viên mãn. Trước đây tại đạo tràng Kim Quang Minh ở Phật Lũng đã phát nguyện này, nay tiếp tục hướng về tượng đá tôn quý sẽ nói rõ sự ngu dốt thành thật. Cúi đầu nguyện xin: Thánh phàm lại rửa lòng nhiếp thọ. Kính cẩn trình thưa. Ngày hai mươi mốt tháng mười

một, niên hiệu Khai Hoàng thứ mười bảy.

15. THƯ ĐỂ LẠI CHO TẤN VƯƠNG.

Bần đạo lúc mới gặp được duyên tốt, bắt đầu phát tâm, trên cầu mong pháp nhãn vô sinh, dưới cầu xin sáu căn thanh tịnh, ba nghiệp ân cầu chu đáo, một đời trông mong đạt được. Không ngờ tội lỗi tai ương vốn có sâu dày, gây ra những điều làm khó dễ. Trong không có đức hạnh thật sự, ngoài chiêu vờ dự giả dối, học trò miễn cưỡng nhóm họp, đàn việt tự nhiên hướng về, đã không thể cắt đứt cương vực để tránh xa, mà lại dựa vào trái ngược thuận theo, đó là tự chuốc lấy phiền muộn, hỗn loạn. Đạo giảm sút hạnh thiếu sót, thuận theo đó được hay không được, buồn rầu ân hận đâu bù đắp được, trên phụ ân Tam Bảo, dưới hổ thẹn với bốn tâm, đây là điều hối hận độc nhất. Nhưng, Thánh pháp đã không khớp, tự mình xem xét không yên lòng, muốn trao truyền thiền tuệ của Tiên sư cho người học, cho nên ở lại Trần đô tám năm, hoàng pháp cho người đến học, hoặc dễ dàng hiểu ra mà lại sớm qua đời, hoặc tùy theo thành phần mà tự nhiên ích lợi, không bao gồm tài năng của người, uổng công kéo dài sự giáo hóa, kế sách trở thành cắt đứt giòng giống. Tự hành trước kia đã thiếu hụt mà lợi vật tiếp sau lại trống rỗng, lại phụ ân tiên sư gửi gắm cho bách kim, đây là điều đáng tiếc thứ hai. Nhưng năm tháng đã về chiều, chếch về Tây thường ngày luyện tiếu diệu đạo, suy nghĩ gặp được lúc sáng suốt, nguyện được sự hộ trì bên ngoài, ban đầu được bốn thứ cần dùng đã khích lệ tuổi tác cổ hủ, thầy và học trò bốn mươi người, còn lại tăng chừng ba trăm vị, từng ngày ở tại Giang Đô hành đạo, lại cũng cởi mở đợi người đến hỏi. Nếu gặp người dễ dàng hiểu ra, vì vậy đền đáp ân trạch của nhà vua, nhưng không thấy một người nào cầu thiền cầu tuệ, chẳng có duyên với người, tạm dừng đến nỗi như vậy, sai lầm cho rằng tín thí hóa đạo không có công gì, đây là điều đáng tiếc thứ ba. Lại khởi lên ý niệm rằng: Chốn này không có duyên, nơi còn lại hoặc có nhân đời trước. nguyện của kinh Đàm là nguyện báo đền ân đức đất đai, Đại vương mở rộng yêu thương, mưa to tự nhiên trút xuống khen ngợi, đối với Tương Đàm công đức hơi trưng bày tâm gửi gắm, tuy người kết duyên nhiều nhưng người nào có thể ủy thác sự nghiệp? Ban đầu cho rằng người có duyên không đến, nay thì đến cầu không được, suy đoán đã sai lầm, đây là điều đáng tiếc thứ tư. Pháp tụ hội ở kinh châu, thỉnh chúng hơn một ngàn vị tăng, theo học thiền ba trăm vị, quan quản lý châu sợ hãi lo lắng cho rằng trái với cách thức quốc gia, lẽ nào có thể nhóm họp nhiều người, vì thế làm

phiền lòng quan ư? Do đó buổi sáng giống như mây hợp lại, buổi chiều tựa như mưa tủa ra, dù cho có mầm mà không được lớn lên, đây chính là cuộc đời điều hòa không kham nổi, không thể hài hòa được mọi cái, đây là điều hối hận thứ năm. Đã tiếp tục vân du Giang Đô, thánh tâm trọng pháp ra lệnh soạn chú giải Tịnh Danh. Không suy đoán kiến thức lẽ mờ, nhất định là kể rõ nghiêng về lòng dạ, Huyền Nghĩa mới hoàn tất chỉ huy lẫn át vào yết kiến, lại cho phép tăng trở về Đông nhưng tụ hội ở Ngô, tất cả vui mừng nghe theo học hỏi. Trong núi hoang vắng, thiếu hụt, không thể tụ hội đông người, giữ tâm chờ đợi, ra ngoài tìm hiểu cầu kiếm pháp môn, tuổi già suy yếu có lẽ đang khai hóa, nay kì hạn đưa ra đã quyết định mà pháp duyên cũng dứt bật, đây là điều đáng tiếc thứ sáu. Ở trong núi hai mùa Hạ chuyên nghiên cứu Huyền Nghĩa, tiến tới giải thích văn kinh đến phẩm Phật Đạo, gồm ba mươi một quyển, đem thân không cẩn thận tức thì lay động nhiệt tình khát khao, hơn một trăm ngày cạnh tranh với bệnh tật nghiên cứu sửa đổi, nhân mùa Hạ này cuối cùng nghĩ rằng có truy tìm gọi người đến, chỉnh lý hành trang chờ đến kỳ hạn. Ngày mười bảy tháng trước sai người đến núi, chỉ ở lại một đêm vội vàng, ví như ánh sáng con đom đóm, sáng sớm mong mỗi lên đường đi qua Diêm Lĩnh, kể đó đến Thạch Thành tác phong mạnh mẽ gồm đủ thật thà, không thể tiếp tục nghĩa sơ này như trước kia, trao truyền bằng miệng, trích từ bản gốc một lượt từ khi nghiên cứu, đều chưa tìm tòi chọn lựa, kinh luận ít thấy sai lầm vẫn còn nhiều, không thể truyền bá khắp nơi, đã vì nhà vua soạn ra, lẽ nào hổ thẹn với sự kém cỏi đó ư? Dặn dò đệ tử sao chép bản sau, xin hãy chọn lựa. Trước đây Huyền Nghĩa đi vào văn đã chuyển giao ấy, xin giao cho đệ tử đốt hết, trí sáng suốt nhìn thấy được trời sao xa xôi, nguyện xin mở ra xem một lượt, xem xét đại ý đó, còn lại không thể xem. Bản đạo buồn chán thất vọng tuy nhận lỗi, nhưng nguyện lưu tâm đến Phật pháp, hỏi han tìm hiểu về ân đức cao quý, khiến cho Nghĩa môn không thể phế bỏ, đi sâu vào cùng tận Phật giáo, nghiên cứu đạo lý càng sáng tỏ; hành khắp nơi, học khắp nơi là hạnh Bồ-tát, Như Lai diệt độ pháp giao cho Quốc Vương, bản đạo là ai mà tuệ môn dựa vào phó thác? Vui vẻ đã hết, không có hưng thịnh nào khác, chỉ trước thuật kéo dài tuổi, văn nghĩa khác nhau, buồn bã tự hổ thẹn, sinh ra đã như vậy cho nên kể khổ tâm trắc trở, đều vì Phật pháp, vì lãnh thổ quốc gia, vì tất cả chúng sinh. Nay được pháp môn xin nương nhờ cả ba để đầy đủ sáu căn lìa bỏ. sau khi phần mạng đã hết, nếu có thần lực, sẽ ẩn nấp bảo vệ khu vực lãnh thổ của nhà vua, khiến cho nguyện vọng giáo pháp truyền bá phát triển, để đền đáp

ân sủng của nhà vua, dùng chí hướng vốn có phù hợp, Bồ-tát thế nguyện thành Phật mà không lừa dối, nghĩa hướng hỏa sâu sắc lẽ nào biết ngừa mặt chối từ? Nguyện quán xét bóng nước hư ảo, biết rõ pháp hữu vi, tất cả vô thường nhóm họp mà không xa rời, rốt cuộc không thể đạt được, chỉ nên chăm chỉ giới, thí, tuệ để chống đỡ với bốn núi, sớm cầu phải vượt ra, lẽ nào phải làm tổn hại pháp phiến lao đến lòng dạ Thánh hiền ư? Hoa sen, tê giác, như ý, là của nhà vua đã giúp cho, nay vì lúc ly biệt, nguyện cầu đức hương tỏa ngát dài lâu xa xôi, mãi mãi gìn giữ như ý. Đại sư Nam Nhạc sau khi diệt độ, chưa có bia ca tụng, trước được chỉ dạy cho phép tự thảo ra, nguyện không quên ý chỉ này. Đại sư Nam Nhạc ở Đàm châu xây dựng chùa Đại Minh, Di Thiên Thích Đạo An ở kinh Châu xây chùa Thượng Minh, trước được chỉ dạy ẩn kín bảo vệ nguyện tô điểm làm rạng rỡ đức hạnh tổ tiên, cho làm đàn việt chính yếu. Bần đạo ở tại thế gian sáu mươi năm, chưa hề làm công đức hữu vi, tuổi cuối đời sức yếu thường dụng tâm thiếu sót. Lại còn hướng hỏa thí trọng, gần kề ở kinh Châu, xin được giúp đỡ làm nên chùa Ngọc Tuyên, tu bổ sửa sang chùa Thập trụ, đồng thời được chỉ dạy dặn dò, tổng quản Kỳ Quận Công Đạt Hề Nho kia, tặng đưa cho giáo thư mang đến Hạ Khẩu, nhưng Kỳ Công qua đời, thư chưa kịp giao phó, từ ân đã đủ, nguyện vì Ngọc Tuyên làm đàn việt chính. Hiện nay chùa trên đỉnh Thiên Thai lều tranh khá ngay ngắn, một nơi phía dưới núi tốt đẹp vô cùng, lại tiếp tục mong mỗi xin giúp đỡ, lập nên một chốn già-lam, bắt đầu phát dọn cây cối, nơi nền tảng chỉ dạy đệ tử phụ trách xây dựng. Không thấy chùa thành tựu mắt nhìn man mác vì ân hận, Thiên Thai chưa có hoành phi công bố, nguyện xin một tên gọi, chuyển đến chùa Ngọc Tuyên ở kinh Châu, xuyên qua mười vị tăng cư trú chùa Thiên Thai, xin bỏ dỡ ruộng chùa làm cơ nghiệp Thiên Thai. Bức vẽ chùa và tượng đá, phát nguyện số đều giữ lại, kính mong chọn lựa, thời đại bậc Thánh thái bình, hoàng phong chính tề nghiêm túc, Bồ-tát Tịnh-độ không thể nghĩ bàn. Thiết thực thấy các châu thay nhau chuyển giao gạo, nộp tô thuế, xe chở đều dẫm ba lần, đối với của công gom lại không nhiều mà hao phí của riêng, vì coi trọng pháp lệnh qui chế, giải quyết phân biệt có quy định sâu sắc. Bần đạo không nhàn rỗi sợ ý nói về cách thức của quốc gia, liền cho rằng châu không có gạo, vận chuyển đương nhiên như vậy, châu có gạo vàng đó lần lượt chuyển giao, thì không có sự hao phí của riêng. Tầm mắt hạn hẹp không thấy, lý ra nếu đối với cách thức có gì gây trở ngại thỉnh cầu không cần phải luận bàn, đối với sự việc có ích lợi nguyện rằng vì thế mà bàn hỏi tâu trình, khiến

cho muôn dân vui mừng nương tựa. Nhưng quốc gia là quốc gia của vua, dân chúng là dân chúng của vua, tu tập từ tâm thêm nữa để trở về chăm sóc dân đen, chó ngựa biết nuôi giữ mà con người lẽ nào quên ân nghĩa ư? Xưa, nghe Tề Cao Thị, thấy binh lính vác than gỗ thân thể tiều tụy, thương xót sự vất vả cực nhọc của họ nên tha tội và cho xuất gia, chỉ có một người vui mừng ra đi, Tề Vương than rằng: Con người đều có cái ái đối với vợ con, ai bằng lòng cảnh phòng không hiu quạnh, trợn mắt nhìn bốn bức tường? Tự tiếp cận núi rừng, dùng điều này quán sát, thì xuất gia khó có được. Hiện nay thiên hạ khoáng đạt rộng lớn, thuế má thu gom thư thái bình thường, người xuất gia ít, tăng lớn tuổi điều tàn ngày cứ giảm bớt. Lúc trước xuyên qua cái màn, hoặc tùy duyên lắng nghe học hỏi, hoặc tu đạo ở chốn núi rừng không bằng tên ghi bức trướng, tay là dụng tâm mà lòng dạ thường buồn lo sợ hãi. Đây là trường hợp không nhiều điều có hành nghiệp, nguyện cho phép người đứng đầu đó xuyên qua tức là độ người, xuất gia tăng thêm thì tăng chúng bưng lên mạnh mẽ, Phật pháp được vô lượng công đức. Xưa thế chân vạc ở ba phía, dùng vũ lực luyến tiếc người; nay thái bình một biện pháp tu văn, tu phước, chính là thích hợp điều đó. Lại nữa thời Mạt pháp, chúng tăng phần nhiều thực hành không phù hợp với tên gọi, còn không ép buộc ý muốn của người, hướng chi phò tá kinh luật hay sao? Nhà vua nắm giữ quốc pháp bao gồm giúp đỡ Phật pháp, nghiêm trị người có tội, kính trọng người vô tội, khởi tâm bình đẳng không thể nghĩ bàn, thì công đức vô lượng. Những việc như vậy vốn là muốn trực tiếp bàn bạc, không gặp được cơ hội bỗng nhiên trở thành di chúc, cũng là vì Phật pháp, vì lãnh thổ quốc gia, vì tất cả chúng sinh. Nếu lưu tâm đến công đức thì mong được báo đền, đứng trước phần mạng chỉ dạy truyền miệng lời đã hết, sức đã cạn, mong mỗi tiếp cận lưu luyến nhiều tri thức phúc đáp, trình bày đại thiện tri thức, bồ đề là kì hạn. Tôi Sa-môn mỗi tháng mười một niên hiệu Khai Hoàng năm thứ mười bảy.

16. VĂN VUA TRẢ LỜI DI CHỈ.

Đệ tử thọ giới Bồ-tát Tổng Trì kính lạy, trên sư Thiên Thai Trí Giả nội đệ tử Quán Đảnh Phổ Minh đến vâng lệnh đón nhận. Ngày hai mươi mốt tháng mười một năm thứ mười bảy thư để lại bảy tờ, bút tích bốn mươi sáu chữ, và Tịnh Danh Nghĩa Số bốn mươi mốt quyển, các loại tê giác, như ý, hoa sen, lư hương. Quý trước đọc tôi tớ, sửa chữa diệt hết làm rung động quay về tâm, xã-lợi trang nghiêm đức âm vốn có đầy đủ. Ca-diếp theo dấu sói lang thân chứng được từ xa, truy tìm ánh

sáng mây dày, Thiên Thai làm cho yên, thiền định tiếp cận theo đuổi thành thật khôi phục, Như Lai chốn song lâm bốn phương điều khiển khốc lóc thảm thiết, mà trước lúc Niết-bàn để lại giáo pháp càng ân cần sâu nặng, huống chi năm trăm năm sau, bốn y cứu vớt chìm đắm, ra sức thuận theo ý chỉ của Phật, ở thế gian cùng phàm phu hy vọng nhập vào nê-hoàn, hiện rõ sự việc ít có, Ngũ phẩm Thập tín đã tự nhiên sáng suốt, Di-đà, Quán Âm cùng đến tiếp dẫn. Ân đức trước nay mãi mãi cùng thêm sự xót thương luyến tiếc, truy tìm hiểu ra đời này còn chúc mừng vốn có thừa bả, điều ân hận là Tịnh Danh kinh sơ, không tiếp tục tự mình kế thừa, do đó hy vọng tìm tòi suy xét, vì vậy bù đắp hối hận về sai lầm của mình. Truy tìm chỉ có điều là, chướng ngại buồn bực cơ hiện tại chưa phát, nghe xa xôi nghe trước đây cũng có thành tựu, chẳng những hiểu ra có cạn sâu, cúi xin còn thời gian hoặc là sớm tối, sau khi Đức Phật diệt độ có thể có nhiều vị Thánh lớn, đạo lý chiếu soi phương khác âm thầm đến nói cho biết. Lại tiếp tục suy nghĩ ngay đời kiếp này bỗng nhiên vâng lệnh Đại sư, bởi lẽ duyên vốn có tích lũy, đã từng gần gũi, yêu quý sâu sắc phần mạng tương lai chắc chắn lưu truyền ảnh hưởng, không xả bỏ bỗng thê, bút tích cùng giữ lại, là dùng để quay về thành thật, dựa vào linh giới thỉnh cầu. Quỳ nhận lãnh kinh sơ, như ý, lư hương, cung kính lễ lạy Tây Phương tâm miệng cùng thê nguyện, tay đưa ra quyển trục, rót ráo ân cần, cho dù vào ngày mười tám tháng này, vẫn cảm thấy giấc mộng may mắn thuận lợi, cho nên tể độ đã hạ xuống tàu thuyền, chỉ nguyện ngay hôm ấy ở tại bảo trì, từ xa hoa sen nở ra. Nay ở biên cương cõi tịnh, tiếp cận rửa sạch tâm nhiễm ô đời đời kiếp kiếp, thầy dạy không thiếu sót thay đổi phàm bước lên Thánh, cung cấp hầu hạ không cùng tận, nhưng nghĩa công phủ mưa móc sâu xa mà vẫn lại sâu rộng, tuy thêm vào nhưng trước sau đều là vậy mà thôi, đặt biệt hy vọng tươi rót, vì đề hồ như sinh ra sữa thơm, chiếu rọi để giếng sâu tâm tối lập tức hiện bày vàng ròng, sáu đó xin nhờ vào thân thông, cúi xuống vỗ về tinh lực, đồng hồi han danh tăng, vâng lệnh truyền ba pháp vị, phôt biến cùng chúng sinh làm lợi ích to lớn. Đó tức là không làm trái nêu ra khen ngợi cùng nhau bước lên bờ kia, quý giá nhất, cao vời nhất chính nơi ấy. Quán đảnh đã chuyển giao Tịnh Danh Nghĩa sơ ba mươi quyển cuối cùng, đến phẩm Phật Đạo trình trọng lập tức sắp xếp nghiên cứu, sửa chữa ghi chép, luyện tập đọc xem ý chỉ, như thế Huyền Nghĩa trước đây và giải thích vào văn, giao cho đệ tử đốt hết, tức là giao cho trở về sai bảo cắt cử đối diện đốt sạch. Tê giác, như ý, hoa sen, lư hương, xa vì truyền bá nơi khác, nhất định là sẽ không chán bỏ

mà phục tùng, mãi mãi đảm nhiệm pháp sự. Nay vâng lệnh giúp đỡ cho ngôi sứ, lư hương cúng dường khám thờ, di chỉ lấy dưới núi Thiên Thai, gặp được một nơi tốt đẹp vô cùng, rữ lòng để tạo lập chùa, mới được tiến hành phát dọn cây rừng, nơi vị trí bậc thêm nền móng. Nay phái Tư Mã Vương mở rộng sáng lập già-lam, tất cả vâng theo dựa vào toàn bộ, chùa cần hoành phi, công bố cần lập nên tên gọi tốt đẹp, cũng không làm trái ý chỉ. Phật Lũng đầu-đà cùng tất cả vẫn cứ làm cho di chuyển đến Ngọc Tuyền ở kinh Châu, mười vị tăng trông coi Thiên Thai, nay là chúng hiện tiền trong núi, phần nhiều là người của Chử cung, đã đều quy ước bắt buộc không làm cho mở rộng phân tán, lẽ nào cứ như mười vị tăng mà thôi ư? Điều mà họ cầu xin là bỏ ruộng nước của chùa để đảm nhiệm cơ nghiệp, cũng bắt buộc nhà vua mở rộng giúp cho ruộng mầu mỡ, đất phì nhiêu, rất được ủng hộ. Năm ấy, ngoài ra giúp đỡ cho lưu hành, chuyển giao một tạng kinh, theo pháp vì tiên sư ngoài ra cúng dường đầy đủ các thứ như chuông, phướn, hương, còn giúp cho tiền bạc không ngừng và đảm nhiệm phí tổn mỗi ngày. Khung cảnh linh tháp man mác, tượng đá đời Ngô, tượng Di-lặc ở huyện Diêm, đáng đáp tôn quý, cùng sai bảo sắp xếp điểm tô lại cũng không mông gì khác. Chùa Ngọc Tuyền ở kinh Châu đã là nơi sắp xếp tạo ra, sẽ khác với đạo tràng còn lại, chùa Đại Minh ở Đàm Châu, các chùa Thập trụ, Thượng Minh ở kinh Châu, trước vì cung kính đồng ý làm đàn việt, không cho phép trở lại làm trái. Nay dạy bảo khiến cho thảo ra bia văn đại sư Nam Nhạc, lập tức chỉ thị khai phủ học sĩ Liễu Cố Ngôn soạn lời tựa, tự soạn thuật bài minh khen ngợi để nhắc nhở, Tăng có tội thì trừng trị, vô tội thì bình đẳng. Thiết thực làm Niết-bàn yết-ma, kinh có văn đích xác, chánh luận trị nước, kinh Kim Quang Minh, trụ trì Tam Bảo không dám để rơi mất. Lại khiến cho tiến hành tu từ tâm, võ về nuôi sóc dân đen, chó ngựa biết nuôi giữ, con người lẽ nào quên ân nghĩa? Bởi nghe ngoại thư vì dạy bảo nhân đức còn tha thứ cho người khác, nội điển ở tông chỉ đại Từ làm đầu, văn tuy khác nhau mà chí lý thực sự như nhau, không có quân tử tài năng đó giúp đỡ quốc gia, không có Bồ-tát thì cứu giúp chúng sinh được không? Lại vì tăng chưa xuyên suốt sách vở, thừa nhận tự thú sai lầm của họ, thích hợp vâng lệnh chiếu thư, âm thầm phù hợp đi đến và thấy cơ hội mà làm. Nghĩa là ngày kia nếu nhận được thời cơ, vận chuyển quyền tặng lương thực vô cùng liên quan đến quân đội quốc gia, trước đã bày tỏ nghe nơi ty sở không báo cáo, cuối cùng sẽ phương tiện chặc chắn hạn kỳ thảo luận kết quả, và được nhờ gửi gắm dặn dò thì lại có thể hiểu rõ tâm người, tương lai mong được báo đáp, không làm trái

với ý chỉ, ngô hầu dựa vào phước huân tu để giúp đỡ quốc gia. Quán Đảnh, Phổ Minh trực tiếp dẫn lối hỏi han tìm hiểu thật đầy đủ hình hài để an tọa, chẳng khác thường ngày, lại tiếc vì bỏ mất thời cơ, không thể trở lại, ý nghĩa thú vị mong suy đoán ra định luật như Tu-di từng sống, pháp lập rằng đã hoàn tất, thiết thực nguyện xin kiệu xe đón rước một lần đến Giang Dương trở về, đi vào Thiên chúng, đạo- tục tiếp cận đầy đủ, người và thần đánh lễ thì sẽ vâng lệnh tiến đưa. Trở lại khám thờ ở núi kia ngô hầu nhờ vào sự chiêm ngưỡng, có thể mở mang ý nghĩa sâu sắc, nguyện đạo lực không lẻ loi, sự thỉnh cầu tuy là ân sâu dày trình báo, đầy đủ ở nguyện văn mà quả thực nên che chở hộ trì, quả thực phải nương nhờ báo đáp. Hai vị tăng nay trở về nhẹ nhàng dâng lên thư trả lời, xa bái lạy nghi dung linh thiêng mà tâm đầy nức nở nghẹn ngào. Kính cẩn lễ lạy. Ngày hai mươi tháng giêng niên hiệu Khai Hoàng năm thứ mười tám.

17. NGUYỄN VĂN VUA SAI SỨ ĐẾN THIÊN THAI LẬP CÔNG ĐỨC.

Đệ tử thọ giới Bồ-tát Tổng Trì kính lạy. Chư Phật mười phương ba đời, tất cả tôn pháp cùng Thánh chúng Ba thừa, thiên tiên rồng thần ở cõi trên cao, thân tâm đạo nhân che chở ứng hiện, giới tắc hư không vô lượng u hiểm. Thiết thực nghe chư Phật và Bồ-tát không xả bỏ bổn thế, làm thầy trời người, cứu giúp nâng đỡ hàm thức, lần lượt khiến cho Hòa-thượng, xà-lê thay thế làm bậc thầy gương mẫu, dẫn dắt tiếp nhận thế hệ tương lai không khác với Phật, giúp tiếp tục kính trọng có đủ ở kinh luật, không có sự dẫn dắt sáng tỏ làm sao cứu thoát biển khổ? Không phải đền đáp ân đức sâu nặng lẽ nào thân nhận ruộng phước? Hạnh để lại có thể theo đuổi, trịnh trọng y theo lời Phật dạy, Thiên Thai Trí Giả là tiên sư truyền trao giới Bồ-tát, vượt qua Diệm Lĩn chuyển đời thay đổi Thạch Thành, đầu tiên nghe tin tức đến tình cảm đau xót gắng gỏi đè nén, cung kính chỉ có thảng hạnh cùng thỏa mãn sáng suốt nối liền, Phật cho lúc qua đời tự nói rõ sở đắc, nay mở ra thư của thị giả, có tướng kì lạ rất lớn, cho tôi là đệ tử địa vị ở Ngũ phẩm, sự việc ở Pháp Hoa, Thập trụ Tín tâm quả thật vẫn có đủ anh lạc, thế là tiếng hư không vàng lại khác nhau, đầy khắp vùng núi, yên lặng khoác đại y nói Quán Âm đến rồi. Nghiệm xét biết rằng chắc chắn đi vào hội, trực tiếp nhìn thấy Di-đà, yên tĩnh thân nhiếp chuyển đời thân thái an tọa thân chứng, và làm thay đổi từ tối đến sáng hôm sau, dung mạo hình tướng trang nghiêm, ấy là bởi lẽ từ vô lượng kiếp đến nay đàn tuệ đầy

đủ, hết sức hộ trì Phật pháp phát động chúng sinh, không phải lộ ra dạy dỗ ẩn hiện, điều đó ai có khả năng ở nơi này? Người có trước có sau, đó chỉ là bậc Thánh ư? Dù cho dùng biện tài đem ngàn muôn ức bài kệ, khen ngợi phước tuệ của Sư rất cuộc không thể hết được. Đầu mùa Hạ đưa tin tức đến núi mong chờ pháp, hết năm đón nhận tặng lạp đã đầy đủ, hãy còn nghi ngờ khe núi hiểm trở độc địa, ý giữ lấy không khí làm bạn với sương tuyết. Cốc chén vượt qua mặt gương của nước đến lúc đang nhọn sắc, dù cho nối theo bệnh nằm chẳng lẽ nói để mặc tiếp tục ư? Thần lực vượt qua cõi tịnh thì không được thấy lại dung mạo và tiếng nói. Nếu cứ bàn bạc về pháp vị, thì Duy-ma Nghĩa Sở tiềm tàng mà không nói ra, bởi vì chướng ngại vốn có gốc rễ sâu xa khiến cho trái với tâm khế hợp đã dạy, ở trước phải bỏ sung cho sau, gần nơi châu này thiên chúng cư ngụ đã lâu, mong mỗi giúp đỡ tìm cách gặp mặt, đồng thời đến vùng phác họa chỉ ra của Thiên Thai, bắt đầu xây dựng chùa tháp, nhưng ở nơi đầu-đà của núi kia, chưa được huân tu, nay xem xét ngắm nhìn, kèm theo thư dặn dò gửi gắm, sự nghiệp Phật pháp không thể nghĩ bàn, cảm xúc than thở thành thật khắc ghi tiếc rẻ không dứt. Nay phái người hướng về Phật Lăng, Phong Đảnh, nhónh hợp chúng kết trai, nguyện nhờ năng lực Tam Bảo, nhanh chóng đến Tây Phương. Trí Giả chứng biết Tịnh Độ ký biệt, đời đời kiếp kiếp sinh ra làm đệ tử Đại sư, khi chưa thành Phật tiến lên sớm độ thoát lẫn nhau, không bỏ duyên cảm động làm cho lớn mạnh đến bờ-đề, và cầu xin năng lực của đại chúng sám hối cho đệ tử, từ lúc vô minh trú địa đến nay, còn như Hằng sa hoặc chướng bây giờ, phiền não mê muội mơ màng năm cái mười triền, luân hồi giới nội tám muôn bốn ngàn, trần lao tăng thêm, nguyện dựa vào chừa góp vui mừng đạt đến công ấy, tội lỗi như sương mù được mặt trời trí tuệ làm cho tiêu tan, mọi điều lành rộng khắp đều tụ hội để mưa pháp tưới nhuần tràn trề, thần thông đạo lực chiếu sáng khắp nơi Hoàng gia, phước báu linh trường sâu xa, che phủ ức triệu. Ngày hai mươi chín tháng giêng niên hiệu Khai Hoàng năm thứ mười tám.

18. VĂN VUA THĂM HỎI ĐẠI CHÚNG.

Ngày hai mươi chín tháng giêng, Tổng Trì kính lạy trình bày. Các hành vô thường là pháp sinh diệt, chư Phật và người Duyên giác còn xả bỏ thân vô thường, Đại sư Trí Giả chuyển đổi tùy theo tinh thần biến chuyển, kìm nén đau thương sinh ra phiền muộn, không thể nào kể hết được ý nghĩ đang thay đổi, kính mến truy tìm đau thương quá đỗi khó nén chịu, ôi mãi làm sao, nên khôi phục thế nào? Hai vị thị giả là Quán

Đảnh, Phổ Minh, đưa cho thư tiễn biệt, luận Quán Tâm, Tịnh Danh số, tê giác, như ý, hoa sen, lư hương, và pháp sư Trí Việt cùng cả chúng mở đường, thấy phù hợp càng thêm nghẹn ngào, đạo đức và tiếng nói dường như còn giữ lại, lập tức phái thứ lớp truyền đi làm thay đổi dấu vết thần linh, điềm lành sáng sửa gắn liền tự nói rõ ràng, xá lợi toàn thân giờ đây an tọa, chẳng chứng tiểu quả Thanh văn chắc chắn đi vào địa vị Bồ-tát. Xưa nay nghe đạt được tam-muội Pháp Hoa, mới xét đúng là pháp luân bất thoái, tạm mặt thấy Di-đà, Quán Âm, Đại Thế Chí. Dùng trí tức mạng phản chiếu cõi này, bốn chúng đệ tử há không gắng sức? Tự suy đoán ít ỏi hạn hẹp không thể trình thưa báo đáp, chỉ có điều là hướng về cung kính nghe theo lời dặn dò gửi gắm, không dám quên mất, thuận theo xây dựng già lam trong khu vực phác họa chỉ ra, cần phải thông hiểu dẫn dắt nối tiếp, cõi trời liền thuận theo đến ranh giới kim cương, đã có đạo lý quan trọng, thích hợp kiến lập, tu bổ tạo ra, một bề vâng theo ý định sẵn có. Xưa Tuyên Ni qua đời, đệ tử trong coi phần mộ ba năm, học trò của Tử Cống thậm chí đến sáu năm, hướng chi phải lập tịnh xá, cây lâu dài nền móng phước đức hiện bày nơi ấy, Tăng trước kia cẩn thận đừng mở rộng phân tán. Nhưng dù cho mưu cầu đạo lý sao lại lo lắng không có cơm ăn? Mong mỗi kiếp sau được về Tây Phương chẳng phải xa xôi, tất nhiên nếu lời lỏng thì rời khỏi hồ báu rất xa. Nay phái người đi sứ, vào Phật Lũng ở Phong Đảnh, thành kính sám hối lễ lạy, tu phước kiến trai đầy đủ như nguyện văn. Sơ lược trình thưa ý kiến ngu hèn, hai vị Tăng nay trở về, do đây viết thư an ủi. Dương Quảng trình bày. Ngày mồng năm tháng mười một.

19. ĐẠI CHÚNG Ở NÚI THIÊN THAI CẢM ƠN DẪN DẮT.

Sa-môn Trí Việt Thiên Thai cùng cả chúng kính khải. Tư Mã Vương vô cùng lớn lao, tăng phái Quán Đảnh và Phổ Minh trở về vâng mạng ngày hai mươi chín tháng giêng. Ban dạy rữ lòng thăm hỏi cùng truyền đi khẩu giáo, đặt biệt tìm hiểu ân cần cẩn thận đối với cửa khám thờ, đốt hương quy đọc lời lễ nghĩa lý đau xót thiết tha, đốn đau cùng tận tâm hồn, di chúc nhiều lần thuận theo mất còn gánh vác, ngày Sư còn tại thế thường có lời dạy rằng: Nay có được nề tảng chùa viện là nhờ nhà vua sáng lập xây dựng, không phải là tiểu Tăng ấy xây dựng, ngoài ra có người thế lực to lớn, về sau mới thanh tự. Tiếc là mình không thấy ngôi chùa thành tự, bấy giờ không lường trước được nguyên do, nay được tu bổ tạo dựng mới tỉnh ngộ nhớ lại trước đây, sâu xa phù hợp nhau không thể nghĩ bàn, kính tạ pháp bảo là tàu thuyền xuất thế, thầy của

chư Phật dẫn dắt bến đậu cho chúng sinh, mãi mãi trấn giữ Phật Lũng y chỉ thọ trì, chuông- phướn- hoa... giúp cho yên tâm cúng dường, pháp cổ cảnh ngộ lợi ích cho người và thần, pháp hội ngàn vị tăng công đức viên mãn. Cúi đầu nghĩ rằng u linh Từ bi xa xôi xem xét, trịnh trọng vào ngày trai mở ra đọc nguyên văn, pháp tịch sợ hãi tâm cầu đi vào biển nguyện, được ban thưởng trai lương ân cấp cho ruộng đất, cơ nghiệp vô tận thi mạng vô cùng, có nán lại quả thật là phiến đến long ân, khó đền đáp giáo chỉ, chỉ có điều là hiện tiền tăng này, không làm cho mở rộng phân tán. Cúi đầu thừa nhận suy nghĩ: Sự nghiệp làm cho lớn mạnh và bảo vệ là quan trọng- tinh xá sắp hoàn lành, môn nhân đồng học mới dựa vào y chỉ, khám thất trang nghiêm tâm nào rời xa? Huống chi ban xuống nghiêm giáo càng sợ hãi, lòng son thành thật. Trịnh trọng hưởng về hạn định, nghiêm khắc tăng thêm tâm lực, nhưng một chút mất đi sự che chở mãi mãi của từ nguyện, truy tìm chúc mừng duyên vốn có trở về được che chở bảo vệ, buồn vui đến đồng thời, sắp sửa kể bày thì rơi nước mắt xin bắt đầu. Ngày mười lăm tháng hai niên hiệu Khai Hoàng năm thứ mười tám.

20. THƯ VUA SAI SỬ VÀO THIÊN THAI LẬP NGÀY GIỖ TRÒN NĂM TIÊN SƯ.

Năm lần lượt chuyển dời ngày tháng như qua đi, Trí Giả qua đời đã sắp một năm, truy tìm sâu xa đau lòng tình cảm không thể ngừng dứt. Ý nghĩ kính mến cảm động thiết tha đâu thể tự nhiên dứt được? Nay phái Điểm Thiên, Ngô Cảnh Hiền hưởng về, họ thiết trai dâng lên vào ngày Đại sự mất để được phước đức, biết muợn đôi chút. Dương Quảng kính lạy. Niên hiệu Khai Hoàng năm thứ mười tám.

21. CHÚNG Ở NÚI THIÊN THAI KHẢI TẤU CẢM TẠ CÔNG ĐỨC.

Sa-môn Trí Việt ở Thiên thai ả chúng kính khải. Điểm Thiên, Ngô Cảnh Hiền đến, vâng lệnh chỉ dạy vì ngày mất của Tiên sư mà thiết trai, tăng chúng năm trăm người cùng lúc tập trung, nẻo hữu tình minh tuy cách ngại nhưng đường cảm ứng thông suốt, Việt tôi và mọi người không thể dập tắt tro muội, bỗng chốc đến ngày húi truy tìm kính mến từ nhan, đau xót nghẹn ngào, rập đầu lạy rơi nước mắt nuốt cơm, không thể nào gánh vác nổi. Tôn kính xin bày tỏ có lời cảm tạ, xin kính cáo.

22. CHÚNG Ở THIÊN THAI CHÚC MỪNG.

Chùa Thiên Thai đệ tử của Trí Giả là Sa-môn Trí Việt cùng cả chúng kính khải, cúi đầu thừa nhận chỉ riêng, điện hạ đức hạnh tự nhiên như trời, kính mến đảm đương xứng với tên gọi, muôn dân vui mừng nương cây vạn quốc vui sướng yên ổn, tất cả đạo tục chẳng ai không vỗ tay nhảy múa, hưởng chi là Việt tôi và mọi người sớm được che chở bảo vệ, cúi đầu kính nhận ân tuệ yêu thương, quả thật không mặc ý vui sướng, xin phái Tăng sứ là Quán Đảnh, Trí Tảo ... vâng mạng tấu khải để nghe. Xin kính cáo.

23. CHÚNG Ở THIÊN THAI CẢM TẠ XÂY DỰNG CHÙA XONG .

Ngày mồng ba tháng mười niên hiệu Nhân Thọ năm đầu, Sa-môn Trí Việt cùng chúng đệ tử của Trí Giả chùa Thiên Thai. Cúi đầu lắng nghe, Long Thọ qua đời, Thiên Trụ giúp ngài xây dựng già-lam. Trong Bảo Trí chép: Nước Lương mất nên ra sức tu bổ khai bày điều lành bởi vì bốn thế của Bồ-tát biểu hiện khai phát lẫn nhau, hễ là Thanh văn chỉ biết khen ngợi giúp đỡ. Cúi đầu thừa nhận ý chỉ riêng, Hòa-thượng đã tạ thế, vốn có đức hạnh khó nghĩ, làm bậc thầy trời người, an thiền vào Niết-bàn nêu ra việc ít có, mở ra đối chiếu kinh luật, ngàn năm cùng nghe, diệu đức rõ ràng phát khởi ở tại Thánh thế. Cúi đầu thừa nhận ý chỉ riêng: Tôn sư trọng đạo, liền đó tu bổ già-lam, nơi xây dựng tạo lập rất được tư thế của núi. Tiên sư thường nói: Vùng đó nhất định chờ đợi duyên lành. Truy tìm lại lời ghi nhớ này càng hiểu rõ hôm nay, chính là chùa trong năm núi, chen lẫn dòng chảy của hai con suối, nhà cửa điện thờ sáng sửa giản dị, phòng ốc mái hiên kín đáo chặt chẽ, mới là Tịnh Độ, vì vậy qui tụ thần tiên. Từ khi thành tựu đến nay tiên sư thường để lại bóng dáng dấu vết, cảnh thánh tuy xa xôi nhưng có cảm thì ứng, đã sáng lập tháp miếu nên hiện rõ sự linh thiêng khác lạ, liền đó bày tỏ chư Phật đều cùng nhau nhiếp thọ. Việt tôi và mọi người tầm thường kém cỏi sai lầm nói về môn đồ, giữa xin hổ thẹn với ngôi nhà cúi xuống khích lệ tâm lực, thường ở trong chùa nơi nhóm họp trai sám, thường ngày chuyên chú lý thiên, ngõ hầu nhờ sự huân tu, hầu hạ báo đền ân trách bậc Thánh, không thể tùy ý ưa thích gánh vác. Xin phái Tăng sứ Quán Đảnh, Trí Tảo vâng mạng khải tấu cảm tạ để nghe. Xin kính cáo.

24. TẶNG SỨ HỎI-ĐÁP VỚI HOÀNG THÁI TỬ

Ngày mồng ba tháng mười một niên hiệu Nhân Thọ năm đầu. Tôn sùng mền chuộng Thứ tử Trương Hoàn truyền đi lệnh tặng, khiến cho Quán Đảnh - Trí Tảo và nội trai lệnh chỉ, tự hỏi tiên sư sau khi mất có gì linh nghiệm, kì lạ chẳng? Trả lời rằng: Tiên sư ngày hai mươi bốn tháng mười một niên hiệu Khai Hoàng thứ mười bảy, ngồi kiết già di thần nhập diệt, đến ngày mười sáu tháng tư năm thứ mười tám, chúng vào đầu hôm đều tụ quanh giường dây, đang muốn nhiếp niệm vị tăng tên Đạo Tu, thấy tiên sư mặc áo quần vốn có, tay nắm gậy trúc từ cửa phía Tây đi vào, tựa lưng hướng về một lát và theo cửa phía Đông đi ra. Đạo Tu kinh hãi đứng dậy kính cẩn bái lạy, bái lạy xong thì hình bóng biến mất, tất cả mọi người hỏi Đạo Tu là ý gì, Đạo Tu gãi đầu rối rắm nói đầy đủ nhân duyên, mọi người cùng nhau xót xa than thở. Lệnh chỉ chép: Rất kì lạ, rất kì lạ, lại có gì không? Trả lời rằng: Đến năm thứ mười tám, vào giờ Ngọ ngày mồng hai tháng mười một, có Tu Nhân ở huyện Mộc Dương thuộc Hải Châu, quân nhân phòng Bá Nô người cùng quê ở Nghĩa Toàn; quân nhân Vệ Bá Sinh người làng Đông Chiêu xã Mâu Lăng huyện Chiêu thuộc Từ Châu, cả hai người này ở bậc thềm phòng trước đây của tiên sư sửa sang nền đất, cửa phòng này có bức màn buông, hai người nghi là thần dị, tiến vào phòng tìm kiếm khắp mà lại không thấy, kinh hãi báo cho tăng, biết sự việc như trên. Lệnh chỉ rằng: Rất kì lạ, rất kì lạ, lại có gì không? Trả lời rằng: Đến ngày mồng tám tháng đó người huyện Liên Thủy thuộc Hải Châu là Vu Khâu Bưu ở đỉnh núi cửa gỗ, sớm chiều bái lạy khảm thờ cầu xin được bình an, rằng ngày như vậy, cứ đến giờ Hợi thì muốn nằm nghỉ, bỗng nhiên thấy một vị tăng cầm gậy đẩy cửa đi vào. Bưu định đứng dậy thì vị tăng đã đến trước giường, nói rằng: Nên cố gắng sẽ được bình an. Bưu thuận theo như vậy mà còn tập trung bái lạy, bái lạy đứng lên thấy vị tăng đi ra cửa, vòng quanh chùa Tu Thiền một vòng, mặt hướng về điện Phật giờ gậy lên chỉ huy, chỉ huy xong ra ngoài cổng đi hai mươi bước thì biến mất không thấy trở lại. Bưu đi theo sau quả thật nhìn thấy tất cả rõ ràng, sáng sớm đến nói cho tăng biết, tăng hỏi khoác trên vai áo gì, trả lời là khoác y trí nạp của tăng, dẫn vào hương sàng chỉ rõ bồn nạp thuở bình sinh, Bưu nói: Màu sắc, hình dáng đúng như vậy. Lệnh chỉ rằng: Rất kì lạ, lại có gì không? Trả lời rằng: Đến ngày hai mươi sáu tháng mười một năm thứ mười chín, người địa phương là Trương Tạo bái lạy khảm thờ rằng: Vốn có được hương hỏa, nguyện đời đời độ thoát. Tức thì nghe bật ngón tay mà nhìn quanh bốn phía không có người, tiếp tục chú

nguyện quả nhiên là linh nghiệm, nguyện lại búng ngón tay lập tức tiếp tục nghe lại, Tạo chuẩn bị hương về kể lại thứ lớp điếm này. Lệnh chỉ rằng: Rất kì lạ, lại có gì không? Trả lời rằng: Đến nay ngày mười chín tháng ba năm đầu, vị tăng tên là Giáo Sinh ở huyện Vĩnh Gia nghe danh tiếng đức hạnh mà không nghe chuyện linh thiêng kì lạ, cho nên đến sám hối ở khám thờ, nhiều quanh khám thờ ngàn vòng vẫn lễ ngàn lạy, vào giờ Hội cửa ngoài của khám thờ tự mở ra rộng rãi thoáng đãng, ánh sáng từ khám thờ phát ra, soi chiếu khắp nơi mọi bề rừng cây hang núi sáng ngời rõ ràng, cành lá cây cối nhìn thấy tỏ tường, cả chúng không biết ánh sáng gì, tranh nhau ra mở cửa kiếm tìm, Giáo Sinh cũng chạy nhanh trở về, báo cho chúng biết, cùng nhau vui mừng đánh lễ, ánh sáng rất lâu mới tắt, mọi người nhìn thấy nhau. Lệnh chỉ rằng: Rất kì lạ, đệ tử muốn mở phần mộ khám thờ, kinh luận có phương pháp khai mở không? Trả lời rằng: Quán Đảnh tối tăm, hạn hẹp chưa biết rõ kinh luận khác, cúi đầu thừa nhận nghe kinh Pháp Hoa chép: “Thích-ca Như Lai tự dùng tay phải mở tháp Đa Bảo, tám bộ trời rộng nhìn thấy toàn thân”, lệnh chỉ muốn mở phần mộ khám thờ, rất hiểu rõ kinh giáo, học trò xa cách đã lâu, lại nhìn thấy điểm may mắn thuận lợi lạ lùng, đây chính là việc lớn lao như đói như khát, nếu được mở bày lộ rõ lại bái lạy tôn linh, tận số nào ân hận, rơi nước mắt nghẹn ngào nước nỡ. Lệnh chỉ rằng: Có thể cùng với người đi sứ trở về núi, thiết trai mở khám hoàn, tất thì hai sứ trở lại, trải qua từ trước đến nay chớ chối từ vất vả cực nhọc. Trả lời rằng: Đúng vậy, niên hiệu Khai Hoàng năm thứ hai mươi một đổi thành Nhân Thọ năm đầu, vì Tấn Vương được làm Hoàng Thái tử.

25. VĂN HOÀNG THÁI TỬ CUNG KÍNH LINH KHÁM.

Năm Tân Dậu niên hiệu Nhân Thọ năm đầu, đời Tùy ngày Bính Dần mười bảy tháng mười hai, bồ tát giới đệ tử Hoàng Thái tử Tổng Trì kính lạy. Cung kính bày tỏ trước tòa linh khám xá lợi toàn thân của tiên sư Trí Giả chùa núi Thiên Thai rằng: Thâm nghe, Dân sinh quyết định bởi ba việc như một điều giúp đỡ quy phạm bậc Thánh, có thể toại nguyện công lao người Hiền, Nhan Hồi không gặp Tuyên Ni, há lảng giềng hầu như đông đúc ư? Duẩn Hỷ không gặp Lão Thi, lẽ nào đến mức tăng thêm tuổi thọ? Hướng chi đáp thuyên Bát-nhã, nhằm về bờ bồ đề, không có sự dẫn dắt sáng suốt, há đến được đảo châu báu ư? Lại dựa vào niềm tin khiến cho tất cả lần lượt tiến vào pháp thành. Đó gọi là tự lợi lợi tha, người và mình cùng lợi ích, sư và đệ tử đầy đủ trí-đoạn. Nhưng còn nghe rằng: Xem thường truyền thụ cáo lão, Thái tử

tặng theo vàng ròng, Hoàn sư chối từ trả lại, gia đình bày ra tang phục. Đó hoàn toàn là công dụng ít ỏi trong pháp hữu vi, báo ân đâu đạt đến? Bày tỏ hư không chẳng ranh giới, ra sức báo đáp năng lực của sư, đệ tử vốn gieo trồng cội đức, sớm kế thừa đạo giáo, thân giới tâm tuệ được hạt ngọc sáng ngời, củ ấu lạnh sớm đơm bông tất cả dựa vào cam lộ, tuy khôi phục dòng thời gian mà tuổi tác mãi mãi sinh diệt không tìm lại được. Đi đứng nằm ngồi cúi đầu nhận chịu như đang giữ, bèn dùng cảnh trí mơ hồ sai lầm, nhắc đến con người lương thiện, chủ yếu giữ lấy đức độ, chẳng phải tài năng lên cao xa rời lắm sợ hãi, vâng mạng công khai dạy bảo kinh xưa, làm ra vẽ đứng đầu, tạm thời ngưng nghỉ đứng trước an ủi trở về nhận ra phương hướng sâu hút, nhìn về phương xa Thiên Thai như có địa Võng, tăng sư nối tiếp đến điềm báo khám thờ chồng lên từng lớp, diệu pháp Đa Bảo phân thân như ý, kim quang ngọc hào phân đêm phá tối, ứng nghiệm búng ngón tay từ phòng trống lên tiếng, có một điều như vậy đã gọi là hiển ứng, bốn điều khó song song, há chẳng phải ít có hay sao? Từ sau khi Đàm Quang ngồi mà thị tịch, Đạo Du thân chứng đến nay, hưng công phi tích vốn không thể xứng hợp. Vận dụng linh nghiệm ở núi không có việc này, ôi long trọng quá! Chính là đền đáp năm tháng của lương điền ta. Thờ rằng: Không lời nói nào không thực hiện, không ân đức nào không báo đáp, kính lạ nhớ ân báo ân, tất cả chư Phật đều như vậy. Những năm gần đây tuy vâng theo sự khuyên nhủ ước hẹn mà tu bổ cấu thành Kỳ Hoàn nhưng lắm hổ thẹn với trái vàng mua đất, chỉ có nương nhờ không gian núi non ngô hầu đồng tâm ở tịnh vực, cõi cao quý trang nghiêm may mắn tăng chúng không thiệt thòi, huân tu luyện tập không ngưng bỏ, năng lực sâu xa hết sức giúp đỡ, người công lao nhiều hổ thẹn. Nay phái Viên ngoại tán kị thị lang kiêm Thông sự xá nhân Trương Càn uy đưa các vị tăng sư như Quán Đảnh... trở về núi, ở tại chùa thiết hội cúi đầu sát chân. Thập phương tam thế nhất thiết Tam Bảo, vô lượng u hiển, hiện tiền đại chúng đem công đức này, kính mong giúp đỡ tiên sư Trí Giả sớm chứng được chánh giác. Vốn có như qua đời chứng minh hiện rõ đã sinh về cõi An Dưỡng, khoảnh khắc đến để lại điềm báo, lâu dài nhìn thấy Di-đà, nối gót Quán Âm, gắn liền nhận định Đại Thế, mắt quay lại phía Đông coi xét không rời bỏ Ta-bà, chuyển sang liếc nhìn Nam Diên, càng thương yêu Chấn Đán, biển lớn xanh thẳm mịt mù vẫn còn không làm cho hướng về trôi theo dòng nước nhỏ, núi cao lớn sáng sửa trang nghiêm vô cùng lẽ nào tùy tiện loại bỏ đối với gò đất bé nhỏ ư? Dám bày ra ít ỏi dâng cúng, nguyện dù lòng nhiếp thọ, hướng về khiến cho

vô biên Pháp thân tất cả được nhờ cam lộ, vô lượng hóa ảnh đều tiến vào đề hồ, cơm Niết Bàn ăn không thể cùng tận, mùi vị Bát-nhã dùng nhưng không cạn kiệt. Niệm lực ta vâng theo đạo thầy ta, dứt trừ phiền não cho tà mạng, thỏa mãn thệ nguyện của ta, hiện tại- vị lai tăng thêm ân tuệ đề bạt, gia đình đất nước cùng toàn quyển thuộc đi vào Đại thừa, bí mật kín đáo đến thường truyền bá ảnh hưởng, trần lao chướng liên tục tiêu trừ, ngấm ngấm gút chắc, cuối cùng đều như hư không, viên mãn dường như pháp giới, ấy tức là năng lực cao quý của Đại sư, chư Phật gánh vác đấm đương- đệ tử giữ tình yêu thương trong lòng, đưa ra Như Lai tạng, không xa rời văn tự, vì cầu giải thoát, tánh của văn tự tức là giải thoát. Không mê đắm thế gian như hoa sen, thường dễ dàng đi vào chỗ vắng lặng, thấu đạt các pháp tướng chẳng thể quái ngại, cúi đầu như hư không chẳng chồn nường nhờ.

26. NGUYỄN VĂN HOÀNG THÁI TỬ THIẾT TRAI Ở TẠI THIÊN THAI.

Đệ tử thọ giới Bồ-tát là Hoàng Thái tử Tổng Trì-xin cúi đầu kính lạy. Pháp Phật- Báo Phật- Ứng Phật, Pháp thân- Ứng thân, hóa thân ba đời ở khắp mười phương. Thầy của chư Phật gọi là Pháp, vì pháp thường cho nên chư Phật cũng thường, Phật thường, pháp thường, tỷ kheo tăng thường. Thế gian đều là không mà thật sự chẳng phải không, chư Phật diệu Hữu mà thực sự không thể Hữu, không thể Hữu ma Hữu, chẳng phải không mà không. Vô cùng yên lặng điềm nhiên, mới gọi là vô cùng an lạc. Hạng phàm tình sai lầm nên quả báo đều sinh nơi vô cùng đau khổ, người mê muội thì sinh ra mù lòa đầu bạc, người đạt được thì không bắt chước châu ngọc đen huyền. Đệ tử may mắn dựa vào tốt duyên, nhân sâu xa gieo trồng kiếp trước phước thiện trí độ, sinh vào nhà Phật, Hoàng Hậu chí tôn yêu thương nhân ái mang thai dạy dỗ, có ân đối với tám vị Vương tử của Nhật Nguyệt Đăng Minh, sự cố gắng Đại Thông Trí Thắng của mười sáu vị sát na-di, hơn nữa xưa kia đến chỗ Hoài Hải kính trọng tôn sùng cửa Phật, nên tiên sư Thiên Thai Khải Thiên sư, nhận thỉnh cầu Giang Đô truyền giới Bồ-tát, từ đó bắt đầu hiểu ra trở về nương tựa có tham gia, nhưng mộng thấy cây cột, nhờ vậy đọc Lương Mộc Tiên Đồi, chấp tay an thiền ngồi nghiêm trang thị tịch, giờ đây mấy năm y hết như suy nghĩ, vừa hiện rõ nghi dung hình dáng nổi tiếp hưởng về ánh sáng, tiếng bật ngón tay rung chuyển ở chỗ khám thất, tăng sứ trả lời kể rõ nhảy lên đứng thẳng, đều từ uy lực của Phật pháp tăng, cảm ứng Trương quan cất nhắc hàm linh, cho nên hiện rõ

điềm báo ấy, cung kính vâng lệnh chiếu thư rõ ràng, tạm thời dừng nghỉ giám sát quốc gia tuần du an ủi vùng Hoài Hải, ngậm hờn than thở giúp thêm dân chúng, nhờ báo đáp ân Phật đền một chút nghĩa đạo của sư. Đến nay ngày mười bảy tháng mười hai năm Tân Dậu, niên hiệu Nhân Thọ năm đầu đời Đại Tùy, trịnh trọng phái Viên ngoại tán kị thị lang thông xá nhân Trương Càn Uy, đến chùa Thiên Thai cung kính thiết đãi cơm rau, tuy điều hòa tám thứ nước nhưng lấm hổ thẹn với trăm mùi vị, ngô hầu giống như lần cúng dường sau cuối của Thuần-đà, giống như sự thỉnh cầu từ xa của Tịnh Danh, sắc hương tế nhuyễn đầy khắp mười phương, ưa thích cơm ngon ngọt lẽ nào chỉ có trăm ức? Trờ tiên rồng thần đều mong mỗi mây trời rải ra tùy ý sắp xếp thế giới toàn bộ hương về dày đặc, vì phân thân của Trí Giả, tiếp thu sự nghiệp thọ của thầy dạy, kinh dạy kính tin là vào được, trí có thể độ thoát, nguyện dứt bỏ cam lộ, tất cả cứu giúp biển khổ, ứng biến cõi uế, thông suốt với cõi tịnh, trời che đất chở, tăng lên chuyển thành kimlân, sáu tông bảy miếu mãi mãi an ổn nơi tòa ngọc, gốc ngọn trăm đời tiếp nối thịnh vượng muôn năm, nam nữ đạo tục đều cảm nhiệm Đại thừa, thủy lục không hành đều biết Phật tánh; nhét núi Tu-di vào trong hạt cải, chưa đủ để trở thành khó, ăn trong khoảnh khắc giống như đại kiếp, vì sao cho là quá lạ, đồng thời ếch nhái không biết sông biển, con muỗi ở lông mi lẽ nào biết cánh chim bằng? Vì vậy nay ta sám hối và cầu xin tiêu trừ sạch sẽ, để hôm nay ta đích xác đều đi vào biển nguyện, phát tâm bồ đề ở khắp cả mọi vật. Tâm bồ đề ấy chính là tâm Phật, dưới cứu độ chúng sinh, trên mong cầu quả Phật, không thể lấy thân đạt được, không thể dùng tâm đạt được, vì vô sở đắc tức là tâm bồ-đề, vô sở đắc tức là đắc vô sở đắc. Cúi đầu quy mạng Tam Bảo mười phương.

27. HÒANG THÁI TỬ LỆNH THƯ CHO CHÚNG Ở NÚI THIÊN THAI.

Tăng sư là Quán Đảnh, Trí Tảo đến, xem thư ngày mồng ba tháng mười một, và kể rõ việc linh khám ứng theo dấu vết hiện rõ hình dáng, phát ra ánh sáng, búng ngón tay, truyền đi tiếng nói thuận theo ý niệm truyền thụ tiếng vang. Đây quả thực là lực không thể nghĩ bàn, biến hóa nhiều cách để cảm động thức tỉnh người có duyên, tỏ rõ việc ít có, chung quy cần thận tuy tìm xa xăm, cảm xúc mà than thở sâu sắc. Tại song lâm xưa chỉ rõ diệt mà chẳng diệt, chỉ có tháp Đa Bảo đợi lúc xuất hiện, liền ở tại dấu vết lời sói lang mà Ca-diếp phân thân, cả đến núi Linh Thứu nơi Phật Thích-ca để lại bóng hình. Giữa hia đầu chân mà

phát ra vẻ đẹp chỉ thẳng về chân thật, lẽ nào không phải Tượng giáo có thể cứu độ vô biên, là nhân duyên to lớn nghe thấy thiện tri thức, mãi mãi chỉ có xưa kia lâu xa được kế thừa bậc thầy quy phạm, đức hạnh và tiếng nói đầy đủ trong tai, thần lực và ánh sáng đang còn trước mắt, mới dựa vào điềm báo linh thiêng gắn liền với gót chân bồ đề, cung kính nối theo điềm báo linh thiêng khơi lòng an ủi thuyết phục phương Nam, sơn chúng pháp đồ cùng chì hướng làm bạn bè, có thể trở thành những người bạn mới cùng chung tàu thuyền, cuối năm giá lạnh ý nghĩ đều là đạo cao quý, Thiên Thai gọi là ngục mà bờ biển vốn tôn sùng, tu tạo xây dựng rừng lớn quả thật hổ thẹn với lầu gác quan trọng, ba thời thiết cúng, bốn sự không chi cấp, muốn thiền duyệt ngon ngọt vì giống như pháp hỷ, trong đó cung kính đức độ tin rằng lần lượt cùng nghe. Nay phái Viên Ngoại Tán kị thị lang Trương Càn Uy, đưa Tăng sứ trở về núi, ở tại nơi trước đây thiết cúng ngô hầu cùng chung cam lộ, có thể làm thay đổi sự thô rút, cũng nhờ vào hương tích chứng đạo hòa hợp, thư viết thừa không hết lời, trái lại không kể hết việc này. Dương Quảng kính lạy. Tăng sứ Quán Đánh chờ đợi lãnh nhận. Nay giúp cho vật dụng trước mắt, trình bày ngày mười bảy tháng mười hai năm Nhân Thọ nguyên niên: một chiếc lư hương bằng đá (cùng ba tấm hương hợp), một cái chuông đồng lớn, một chiếc trí nạp cà-sa, hai chiếc trí nạp thiên đàn, bảy bức phướn mỗi bức bốn mươi chín thước, quần vây vải hoàng lăng một tấm, chăn dạ hai trăm chiếc, hai tấm vải tơ-kì chi, phướn nhỏ một trăm bức, hai hộp hoàn hương, một hòm đồ hào, ba trăm phần quần áo và các đồ dùng hằng ngày, một hộp nài sao, một hộp muối hạt, sáu bình bơ.

28. CHÚNG Ở THIÊN THAI CẢM TẠ.

Sa-môn Trí Việt cùng toàn chúng đệ tử của Trí Giả ở chùa Thiên Thai kính khải. Người đi sứ cùng thông sự xá nhân Trương Càn Uy đến, xin tiếp nhận các đồ vật trước đây, tất cả đều còn nguyên, sạch sẽ, vẫn lập tức bày biện ra trước khám thờ xá-lợi Tiên sư, truyền đi đầy đủ lệnh đến, cùng xướng đọc đồ vật giúp cho, lại thiết pháp trai cho ngàn vị tăng. Cúi đầu thừa nhận nghĩ rằng: Bảo vệ to lớn ân cần, ân tuệ yêu thương đến tất cả. Lư hương tế nhị, thợ trời trang nghiêm, chuông lớn hòa nhã, rung chuyển phạm thánh tụ hội, cờ phướn đẹp đẽ thư thái rủ xuống, ngỡ rằng nhắc cao phạm công, bơ tảo muối đào thỉnh mời giống như Hương tích, pháp y sạch sẽ điểm tô lia xa bụi bặm không dính mắc, chăn dạ vật dụng dồi dào hơn nhiều, lóa mắt kính sợ nhìn và nghe, ngàn

vị tăng nhóm họp phân bố tràn ngập sơn núi, liền giáng xuống vương nhân, ánh sáng hiện rõ rừng núi hang động. Tôn kính đối trước linh khảm, chắc chắn thần thông nhiếp thọ, nêu lên muốn làm chúng Thánh, mong muốn nguyện hải trang nghiêm, Việt tôi và mọi người phàm tục nhỏ bé sai lầm được ân nhuần gội, yêu thương tươi nhuần trùng lập liên miên, khó có thể khắc phục gánh vác được. Tất cả chúng chí thành cung kính, như đi trên băng mỏng, không mặc ý đến sự mang vác. Xin kính cáo cảm tạ để nghe. Xin kính cáo, ngày mồng sáu tháng Giêng năm Nhân Thọ thứ hai.

29. HOÀNG THÁI TỬ LẠI RA LỆNH.

Quán Đảnh, Trí Tảo cùng đến, ủng phí thư đến cho chúng trong chùa, tài thí là không quan trọng, pháp môn nêu lên mới là sâu nặng, Đản Ba-la-mật Bát-nhã thành tựu cao quý, không đầy đủ hai duyên lẽ nào được giải thoát? Thí giúp thọ nhận quên cả lời nói thậm chí lý lẽ, dấu vết hương về, lẽ nào lại chối từ là không? Dương Quảng kính lạy.

Bên phải thứ tử Vương Hoàng tuyên lệnh, giúp cho Thiên Thai hạng mục vật dụng: một trăm sáu mươi chiếc Pháp y bằng vải lĩnh rồng bay, một trăm năm mươi tấm cờ phướn, một thạch muối ăn quang minh, năm bình bơ.

30. CHÚNG Ở THIÊN THAI CẢM TẠ.

Sa-môn Trí Việt cùng toàn chúng đệ tử của Trí Giả ở cửa Thiên Thai kính khải. Ân tuệ yêu thương long trọng hỷ xả nhiều lần nhờ cậy, sau khi tăng xứ trở về, lại rừ lòng ban thưởng ân tuệ, cờ phướn đẹp đẽ màu sắc xen lẫn trang nghiêm điện thờ, pháp phục lĩnh làm rạng rỡ phù hợp chúng tăng, năm bình bơ mèo sung thân trừ bệnh hoạn, một hộp quang minh vị thuốc ăn gồm đủ đậm đặc. Việc tôi cùng mọi người ở chốn núi non thôn dã mặc phần tảo phân chia bảo vệ, nay thì chăn đệm quần áo ấm áp sáng sửa, mùi vị món ăn quý giá ngon ngọt, không tự mình độ lượng, càng thêm run rẩy sợ hãi, không tùy ý kính sợ, xin kính cáo lắng nghe và cảm tạ. Xin kính cáo. Ngày mười lăm tháng tư năm niên hiệu Nhân Thọ thứ hai.

31. THƯ CỦA HOÀNG THÁI TỬ TRUYỀN BÁ RỘNG TỊNH DANH SỐ.

Hữu Thứ tử Trương Hoành tuyên lệnh: Tặng ở đạo tràng Tuệ Nhật là hai sư Tuệ Trang và Pháp luận, vào Đông cung giảng kinh

Tịnh Danh, toàn bộ sử dụng số của Trí Giả, phân định giải thích văn kinh, một ngày mai thời tự cúi mình đến nghe. Lệnh cho phủ tổng quản Dương Châu, phái tham quân Trương Hải đến Thiên thai, có một người am hiểu đích thực nghĩa Pháp Hoa của Trí Giả, nhiều lần đưa cho số đi vào kinh khiến đem đến chùa, chùa sai phái Quán Đảnh đi theo sứ tiếp thu mệnh lệnh. Số đến giao cho ti sở sao chép, chép xong giao cho Quán Đảnh hiệu đính, hiệu đính hoàn tất vào cung thọ trì. Bên phải thứ tử Trương Hoàn tuyên lệnh: Đưa đường Quán Đảnh đi vào chia tay trực tiếp nhận chỉ. Ngày mười tám tháng tám niên hiệu Nhân Thọ năm thứ hai, lệnh chỉ rằng: Đệ tử coi trọng pháp môn của Tiên sư, cho nên vất vả mệt nhọc lẫn nhau, sư cũng cần phải vì pháp, đừng cho là cáo từ. Nay phái đại đô đốc Đoàn Trí Hưng thỉnh sư trở về chùa, để kính lạy đại chúng có thể y theo pháp dụng, hàng đạo của tiên sư chớ hại đến danh tiếng phong cách. Trừ bỏ dễ dàng, vả lại có bố thí, ba trăm hai mươi chiếc pháp y bằng vải lĩnh rồng bay, hai mươi bình bơ mè- trâu, một học muối ăn quang minh, Hữu Thứ tử Trương Hoàn tuyên lệnh: Ngoài ra ban tặng đồ vật cho Quán Đảnh, kim lâu làm thành tượng Di-lặc, và hai tượng hầu Bồ-tát, vòng quanh Thánh tạng, năm mươi ba vị Phật thêu dệt thành bảy bức kinh đàn, thêu dệt thành cái túi để kinh hai chiếc, một trăm cân huân lục hương, một cân tô hợp hòa hương, còn lệnh thư một hôm cho chúng, lại phái Dương Châu ti công tham quân Thái khác đến, vì Trí Giả thiết trai cúng dường ngàn vị tăng.

32. NIÊN HIỆU NHÂN THỌ THỨ TƯ HOÀNG THÁI TỬ LÊN NGÔI.

Chúng ở Thiên Thai chúc mừng bậc chí tôn, Chùa Thiên Thai-Sa-môn Trí Việt cùng toàn chúng kính khải. Thâm nghe: Kim luân báu xanh, nhiều đời tương truyền, lại xa lìa thời trẻ trung, hăng hái rũ lòng, cai quản chia rõ. Cúi đầu thừa nhận suy nghĩ: Thánh nghiệp Bồ-tát của Hoàng Đế, thường xuyên thành tựu biên soạn, mô phỏng theo ngai vàng to lớn khắp bốn biển, đạo tục nhiều nước khen là hạnh phúc. Việt tôi không mặc ý vui mừng đến hơn hữ, trình trọng phái tăng sứ là Trí Tảo kính vâng lắng nghe. Xin kính cáo. Ngày ba tháng mười một niên hiệu Nhân Thọ năm thứ tư. Trí Việt cùng Tăng chúng chùa Thiên Thai huyện Lâm Hải thuộc Quát Châu kính khải.

33. SẮC CHỈ CỦA BẬC CHÍ TÔN.

Hoàng Đế cung kính hỏi Sa-môn Trí Việt và các Pháp sư chùa

Thiên Thai ở Quác Châu, trời lạnh đạo thể có thích hợp hay không? Tăng sư Trí Tảo đến nhận được thư đầy đủ ý, ngày mười ba tháng giêng niên hiệu Đại Nghiệp năm đầu, Trụ quốc nội sử lệnh cho cử quốc công thần chưa đến, Đại đô đốc kim Nội sử thị lang thần Ngu Thế Cơ, kiêm Nội sử xá nhân thần Phong Đức Vũ, xá nhân Phong Đức Vũ, truyền đi sắc chỉ Tăng sư Trí Tảo rằng: Sư từ xa đến mà đường đi đang giá lạnh khổ nhọc như vậy, hãy tiếp tục trở về chùa nói ra ý trẫm, hướng về đại chúng dễ dàng hành đạo, đừng hại đến danh tiếng phong cách của tiên sư. Bên phải Bộc xạ họ Tô tuyên đọc sắc chỉ ban tặng chùa Thiên Thai năm trăm phần vật dụng, đến kho Dương Châu tham quân Hưởng Đức Nguyên chuyển giao vật dụng về chùa.

34. CHÚNG Ở THIÊN THAI CẢM TẠ.

Sa-môn Trí Việt ở Chùa Thiên Thai cùng toàn chúng kính khải. Sai phải Trí Tảo trở về vâng mạng tuyên đọc, ngày mười ba tháng giêng sắc chỉ giúp cho năm trăm phần vật dụng, trình trọng lập tức tu tập chúng đến trước điện Phật, cung kính đối với người là sư chú nguyện đúng như pháp. Việt tôi cùng mọi người may mà gặp được đời Thánh, thừa nhận được sắc chỉ mừng vui sợ hãi đã sâu sắc, lại lãnh nhận sự ban thưởng lớn ân tứ càng sâu nặng. Thâm nghĩ: Luân vương địa thủy đã giác ngộ khó mà làm cho tiêu tan, hướng chi vật dụng mầu nhiệm nơi kho nhà trời lẽ nào cung kính thọ dụng ư? Ngõ hầu dựa vào sắc chỉ thương yêu, lại được nhờ Phật lực dốc hết tâm tư sức lực, lời dạy còn để lại cho người thầy chuyên tu thiền tụng, hướng lên đền tháp ân tuệ của trời, không mặc ý đến chỗ sợ hãi gánh vác. Trình trọng dựa theo sư Dương Châu cung kính cảm tạ để nghe. Xin kính cáo, ngày mười bảy tháng ba niên hiệu Đại Nghiệp năm đầu.

35. XA GIÁ TUẦN DU CUNG GIANG ĐÔ, CHÚNG TRONG CHÙA YẾT KIẾN KHẢI TẤU.

Sa-môn Trí Việt ở chùa Thiên Thai cùng toàn chúng kính khải. Giữa thu giá lạnh cúi đầu thừa nhận nghĩ rằng: Hoàng đế bệ hạ sinh hoạt thường ngày trong muôn phước, Việt tôi cùng mọi người từ lâu được rủ lòng che phủ chỗ công nhận được ân tuệ thương yêu, chúng trong núi thường được yên tâm giữ nước hành đạo. Cúi xuống nghe rằng: Xa giá tuần du thăm hỏi, chúng trong chùa vùng Giang Đô vui mừng hơn hở, không tùy ý thành thật thương về lưu luyện, trình trọng phái Tăng sư là Trí Tảo vâng mạng khải tấu để nghe xin kính cáo. Ngày ba mươi tháng

tám niên hiệu Đại Nghiệp nguyên niên.

36. TĂNG SỰ ĐỐI DIỆN HỎI ĐÁP.

Ngày mười chín tháng tám Tăng sự Trí Tảo, ở tại vườn Hoa Lâm, sở châu bày tỏ tất cả sự sinh hoạt thường ngày. Thông sự xá nhân Lý Đại Phương tuyên đọc sắc chỉ rằng: Sư từ xa tới đây, trên đường đi vất vả cực nhọc như vậy, đến Dương Châu cùng sư gặp gỡ nhau. Ngày hai mươi sáu tháng chín gồm có Tăng sự các châu, đưa đường hướng về trước điện Đại Nha, Phi quốc công Tô Uy tuyên đọc sắc chỉ rằng: Kính lạy các sư, trời dẫu giá lạnh, các Sư đều có thể hành đạo, đệ tử tuần du thăm hỏi các sư cư trú trước đây, cho nên có thể đến tìm kiếm lẫn nhau, các sư hãy đi. Ngày hai mươi tháng mười một, xá nhân Lý Đại Phương dẫn vào cửa điện, sắc chỉ rằng: Sư lên chỗ ngồi, ngồi xong, Hoàng môn thị lang Trương Hoàn tuyên đọc sắc chỉ rằng: Các sư là Tăng chúng ở chùa của tiên sư hòa hợp không, có can ngăn cạnh tranh phải quấy lẫn nhau không? Trí Tảo muốn đứng dậy trả lời, sắc chỉ rằng: Sư ngồi, đừng đứng dậy. Trí Tảo trả lời rằng: Học trò cùng đại chúng quét dọn sạch sẽ chùa của Tiên sư, trên dưới hòa hợp như nước với sữa, suốt một đời này giữ nước hành đạo không dám có sự cạnh tranh phải quấy, thường do thật vọng đau khổ mà run rẩy sợ hãi. Sắc chỉ rằng: Tốt. Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ rằng: Các sư đã là chúng của chùa Tiên sư, sự hành đạo cùng các nơi như nhau, hay cho là có khác? Đáp rằng: Pháp của Tiên sư có khác nhau so với các chùa hành đạo sáu thời, ngồi thiền bốn thời, nơi khác thực hành khác, đạo tràng thường lấy hành pháp tôn trọng giúp đỡ bậc Chí tôn. Sắc chỉ rằng: Rất tốt, rất tốt. Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ rằng: Các Sư đã là những người hành đạo, đừng dung nạp Tăng sĩ phương Bắc và khách Tăng châu khác, cả đến riêng tư độ người xuất gia, liều chết giúp nhau nhiều lần giả dối, hoàn toàn không được dung nạp. Đáp rằng: Chùa Thiên Thai tức đã che phủ nhờ trời, chùa tồn tại lệ thường không dám dung nạp khách Tăng huyện khác, thậm chí thâm lén độ người, lấy sống thay chết. Sắc chỉ rằng: Tốt. Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ rằng: Đệ tử vì Tiên sư độ bốn mươi chín người xuất gia, ở lại chùa thọ nhận sự nghiệp, tiếp nối kế thừa về sau, sư hãy xem xét đỉnh chính, người có đạo tâm chắc chắn thì phải gắn liền nhờ cậy với người, ấy chẳng phải riêng tư mà độ. Đáp rằng: Đúng vậy. Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ rằng: Từ nay về sau lại mở khám thờ Tiên sư được không? Đáp rằng: Niên hiệu Nhân Thọ năm đầu vâng mạng sắc chỉ mở xong, từ bấy giờ về sau càng không dám

mở. Sắc chỉ rằng: Biết rõ, Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ rằng: Sư trở về chùa không tiếp tục mở khám thờ Tiên sư, chắc chắn điều ấy rất phù hợp. Đáp rằng: Đúng vậy. Sắc chỉ rằng: Đệ tử muốn tạo lập bia ký cho Tiên sư, Tiên sư có dường như hành trạng chẳng? Đáp rằng: Tiên sư từ khi sinh ra đến nay, kết thúc đến vô thường, trong thời gian đó sự linh thiêng kỳ lạ chẳng phải một điều, vả lại quả là đệ tử Quán Đảnh ghi chép trở thành một quyển hành trạng, bởi đang giữ trong núi nên không dám khải tấu. Sắc chỉ rằng: Rất tốt, rất tốt. Đệ tử đang muốn tạo lập bia ký cho Tiên sư, các sư có thể sẽ thuận theo đưa ra cho người làm sư? Đáp rằng: Như thế. Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ rằng: Hỏi sư Quán Đảnh ở đâu? Đáp rằng: Sư Quán Đảnh ở chùa, vốn đồng ý ra ngoài vâng mạng đến chào, vì mắc bệnh kiết lỵ hơn bốn mươi ngày nên không thể ở trên đường đi. Sắc chỉ rằng: Được. Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ: Các sư là Tăng sĩ, có ở lại chùa hay không? Đừng làm cho gắn liền với danh tiếng, ở tại chùa mà thân trụ ở bên ngoài. Trả lời rằng: Tiên sư còn sống có mười điều quy định, danh tiếng gắn liền với chùa, nếu thân ở nơi khác thì không cùng nhau dừng lại. Sắc chỉ rằng: Rất tốt, rất tốt. Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ rằng: Nhà cửa, chùa viện các sư có đột chấy nghiêng ngã gì không? Đáp rằng: Lúc đang xây dựng chùa đã là đầu mùa Xuân, tre gỗ hoàn toàn trái với thời tiết, đến nay đã có đột thủng, cũng được các quan ở thị trấn Lâm Hải thường xuyên xem xét sửa chữa. Sắc chỉ rằng: Tốt, nếu chưa chỉnh đốn, đệ tử lập tức lệnh cho người đi sư xem xét tính toán. Đáp rằng: Đúng thế. Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ rằng: Giúp đỡ vật cho sư đầy đủ, quần áo, tiền của giúp các Sư, đừng để chi dùng gì khác, muốn làm công đức cũng được, phải được đệ tử bằng lòng. Đệ tử thấy sư có điều đặc biệt so với người khác, cung cấp tiếp tục nối liền nhất định làm cho không đứt đoạn, đừng làm cho Tăng ở trong chùa tìm cầu nhiều ở bên ngoài, tổn hại con cháu của tiên sư, đáp rằng: Đúng vậy. Trương Hoàn lại tuyên đọc sắc chỉ rằng: Đệ tử sai sứ đưa các sư trở về chùa, vì tiên sư làm công đức, độ cho người xuất gia xong có thể mở khám thờ tiên sư, chắc chắn sẽ rất kỳ lạ, sư hãy gấp rút đi và làm công đức cho hoàn tất, các sư liền thuận tiện theo người làm sư đưa ra. Đáp rằng: Đúng thế. Trí Tảo và mọi người đứng lên cáo từ, sắc chỉ rằng: Đệ tử đã trả lời thư của đại chúng từ đầu đến cuối. Đáp rằng: Đúng vậy. Cáo từ đi ra đến chùa Thê Linh, Bí Thư tòa giám Liễu Cố Ngôn đến tuyên đọc sắc chỉ rằng: Ý tôi lệnh cho ông thảo ra bia ký cho Trí Giả, nếu chẳng phải ông thực hiện thì không thích hợp được tâm tôi, có thể nói Tăng sư gấp rút mang

hành trạng đến tháng hai sẽ lấy bia ký thành tự. Sắc chỉ cho Tăng ở Dương Châu gồm năm mươi người rằng: Trong kinh luận, nếu tôn quý ở họ tộc sư, tốt đẹp ở tại Trí Giả.

37. SẮC CHỈ ĐẶT TÊN CHÙA QUỐC THANH.

Còn trước đây vì Trí Giả xây dựng chùa, tạm thời y cứ theo núi mà gọi. Trong kinh luận, lại có tên gọi tốt đẹp, có thể kể rõ tất cả những gì ấp ủ trong lòng, trăm tự mình lựa chọn kỹ càng.

38. DÂNG BIỂU VỀ CHÙA QUỐC THANH

Chư Tăng bày tỏ: Giới sư có hành giả, chùa Thánh Biểu là ngũ Tịnh cư của thiên môn. Tờ biểu đó chưa trình đâu, Tăng sư Trí Tảo kính khải rằng: Xưa vào đời Trần có Thiên sư Định Quang, đức hạnh khó lường, sau khi chuyển đời tinh lực, Trí Giả mộng thấy linh hồn của ngài nói: “ Nay muốn xây dựng chùa chưa phải thời cơ, nếu ba quốc gia trở thành một nhà, có thế lực to lớn người ấy nhận giúp đỡ Thiên sư xây dựng chùa, nếu chùa thành tự thì đất nước sẽ thanh bình, nhất định phải gọi là chùa Quốc Thanh”. Cúi đầu thừa nhận nghe sắc chỉ muốn đặt tên chùa, không dám im lặng, trịnh trọng kể rõ cho nghe. Xin kính cáo Thông sự xá nhân Lý Đại Phương tâu lên để nghe. Sắc chỉ rằng: Đây là điềm báo linh nghiệm của Tiên sư ta, lập tức sử dụng, có thể lựa chọn niềm yết ở điện Đại Nha, điếm vào lấy thư hoàng viết theo đại tiện, giao cho người đi sứ đặt ở cửa chùa.